

Đại Thạnh, ngày 04 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH **Giáo dục nhà trường năm học 2023-2024**

- Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

- Căn cứ Quyết định số 1664/QĐ-UBND, ngày 08 tháng 8 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Trên cơ sở kết quả đạt được trong năm học 2022-2023 và tình hình thực tế của nhà trường trong năm học 2023-2024,

Trường TH&THCS Đại Thạnh xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024, với những nội dung cụ thể như sau:

I. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2023-2024

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Đại Thạnh là xã nằm về phía Tây huyện Đại Lộc, cách trung tâm huyện khoảng 20 km; có điều kiện kinh tế-xã hội còn khó khăn so với các địa phương trong khu vực. Mặc dù vậy, với mục tiêu đưa toàn xã về đích “Nông thôn mới” trong năm 2023; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của lãnh đạo Đảng, Chính quyền các cấp, sự giám sát thường xuyên của Hội đồng nhân các cấp; sự quan tâm chỉ đạo xuyên suốt, đồng bộ về lĩnh vực chuyên môn của lãnh đạo ngành GD-ĐT huyện cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của nhân dân, đã thúc đẩy tình hình văn hóa kinh tế-xã hội của địa phương trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng. Từ đó, toàn bộ hệ thống chính trị của địa phương quyết tâm vượt qua khó khăn để hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra, cụ thể:

- Về văn hoá giáo dục cũng đã được Đảng và chính quyền các cấp quan tâm đầu tư đúng mức, đầu tư xây dựng CSVC, nâng cấp khu phòng học, khu hành chính, đầu tư xây mới tường rào, cổng ngõ, bể bơi, tôn tạo cảnh quan, ... Đảm bảo điều kiện cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

Trong năm qua, nhà trường đã hoàn thành công tác tự đánh giá Kiểm định chất lượng giáo dục (KĐCLGD) và được Đoàn đánh giá ngoài của UBND tỉnh Quảng Nam về khảo sát chính thức để công nhận trường đạt chuẩn KĐCLGD cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức 2 vào tháng 8/2023 vừa qua.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2023-2024.

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

- Tổng số lớp học: 18 lớp; Tổng số học sinh 567 em; Chia ra:

* Cấp tiểu học: Tổng số lớp 10; tổng số học sinh 296 em

* Cấp THCS: Tổng số lớp 08; tổng số học sinh 271 em

KHỐI LỚP	SỐ LỚP	SỐ HS	BQ/LỚP	GHI CHÚ
1	2	63	31,5	
2	2	67	33,5	
3	2	64	32,0	
4	2	54	27,0	
5	2	48	24,0	
6	2	83	41,5	
7	2	69	34,5	
8	2	48	24,0	
9	2	71	35,5	
TT	18	567	31,5	

- Tổng số lớp học 2 buổi/ngày: 18/18 lớp đạt 100%

- Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%.

- Tuyển sinh lớp 6 đạt 100 %

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lí:

- Tổng số CBGV-NV: 42 trong đó chia ra

CBQL: 03; NV: 05; GV: 33, trong đó GV hợp đồng: 01GV.

- Về trình độ đào tạo của đội ngũ:

+ Đại học: 32/34; tỉ lệ 94,2%

+ CĐ, TC: 2/34; tỉ lệ 5,8%. (Do GV lớn tuổi sắp nghỉ hưu)

- Tỷ lệ GV/lớp:

+ Cấp TH: 1,5 (Kể cả giáo viên tiếng Anh, Tin)

+ Cấp THCS: 2.0 (Kể cả GV làm TPT Đội)

- Về CBQL: Đạt chuẩn trình độ đào tạo Đại học chuyên ngành; đã qua lớp bồi dưỡng CBQL; có trình độ lí luận chính trị (Trung cấp): 03 đ/c.

- Phần lớn giáo viên có năng lực công tác, giảng dạy có chất lượng. Hàng năm được bồi dưỡng, học tập thường xuyên, để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Trường chưa đảm bảo về số lượng giáo viên biên chế theo quy định (vẫn còn nhiều giáo viên hợp đồng thỉnh giảng).

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện Chương trình, sách giáo khoa

giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 1, 2, 3, 4 và lớp 6, 7, 8 trong năm học 2023-2024; tổng hợp nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với các khối lớp theo lộ trình thực hiện Chương trình GDPT 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư, tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2020-2025.

- Tổng số phòng học đảm bảo yêu cầu học tập: 31 phòng; Chia ra:

* Cấp TH: Tổng số 15 phòng; tỉ lệ phòng học/lớp: 1/1

- Có đủ phòng phục vụ học tập (Anh văn, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật, Khoa học-công nghệ, ...): 05 phòng

- Phòng Thư viện-Thiết bị: 03 (Có 1 phòng đọc theo mô hình Thư viện thân thiện Room to Read)

- Có đủ các phòng làm việc, phòng chức năng, phòng tổ bộ môn.

* Cấp THCS: Tổng số 16 phòng; tỉ lệ phòng học/lớp: 1/1

- Có đủ phòng dạy thực hành(Môn KHTN, Tin...): 04 phòng

- Phòng thư viện, thiết bị, truyền thông đảm bảo: 4 phòng

- Có đủ các phòng làm việc, phòng chức năng, phòng tổ bộ môn.

II. Mục tiêu giáo dục năm học 2023-2024

1. Mục tiêu chung.

Thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 24/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam, năm học 2023-2024 được xác định với chủ đề: ***“Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”***. Toàn trường tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Quyết định số 2457/QĐ-BGDĐT ngày 23/8/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, trong đó, tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xây dựng Trường học hạnh phúc, thực hiện khẩu hiệu “Mỗi ngày đến trường là một ngày vui” đối với tất cả học sinh. Đảm bảo môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân. Giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, học sinh chưa đạt chuẩn, tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm.

- củng cố, hoàn thiện trường đạt KĐCLGD cấp độ 3 và trường chuẩn quốc gia mức 2.

- Năm học 2023-2024 nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình GDPT 2018 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Tăng cường CSVC đáp ứng thực hiện đảm bảo nội dung, chương trình của từng khối/lớp; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng (tại CS1), nhà vệ sinh, công trình nước sạch (tại CS2); mua sắm trang thiết bị đúng tiêu chuẩn, bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

- Triển khai thực hiện đảm bảo chương trình giáo dục đối với các lớp 5 và 9; đảm bảo chất lượng, hiệu quả; tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 5 và 9 trong năm học 2024-2025.

- Đảm bảo đủ về số lượng đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và giáo viên; chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, CBQL giáo dục để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; chú trọng bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho tất cả giáo viên, nhân viên.

- Tăng cường ứng dụng CNTT, thực hiện các loại hồ sơ điện tử; quản lý vận hành các phần mềm CSDL một cách hiệu quả và đồng bộ.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của trường.

2. Chỉ tiêu cụ thể.

a) Đối với học sinh:

- 100% học sinh trường học 2 buổi/ngày, 9 buổi/tuần; 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học môn tiếng Anh với thời lượng 2 tiết/tuần. Tiếp tục triển khai Chương trình tiếng Anh cấp Tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 đối với học sinh lớp 3, 4, 5 thực hiện dạy 4 tiết/tuần.

- Nhà trường duy trì tốt số lượng học sinh đã ra lớp, phần đầu trong năm không có học sinh bỏ học.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- Học sinh lớp 1, 2, 3, 4 và 6, 7, 8 hoàn thành chương trình lớp học 100%; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học 100%. Học sinh lớp 9 tốt nghiệp THCS 100 %; Tỷ lệ học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT(xét và thi

Toán, Văn, Tiếng Anh): Đạt 75 %.

- Tỷ lệ học sinh khen thưởng toàn trường cuối năm đạt trên 70%.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.
- Duy trì sĩ số: 100%
- Duy trì kết quả mức 3 đối với phổ cập GDTH và THCS; XMC mức 2.

*** Chỉ tiêu chất lượng giáo dục của học sinh cấp THCS:**

- Đối với học sinh lớp 6, 7, 8:

+ Kết quả rèn luyện của học sinh: Mức Xuất sắc và Tốt 95%; Mức Khá 5%; Mức Đạt: 0%; Mức Chưa đạt: 0%.

+ Kết quả học tập của học sinh: Mức Tốt 30%; Mức Khá 50%; Mức Đạt: 18%; Mức Chưa đạt: 2%.

- Đối với các lớp 9:

+ Hạnh kiểm: 100% Khá, Tốt

+ Học lực: 100% đủ điều kiện xét TNTHCS (trong đó: 80% đạt Khá - Giỏi)

+ Tốt nghiệp THCS: 100% trở lên; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, tỷ lệ học sinh sau tốt nghiệp THCS thi đỗ vào các trường THPT trên địa bàn đạt tỷ lệ trên 75,0%; 25% còn lại tham gia học các trường đào tạo nghề.

- Chất lượng bộ môn: Từ trung bình trở lên:

+ Toán: 90% (khá, giỏi: 80 %)

+ Lí, Hóa, Tiếng Anh, Tin học: 90% (khá, giỏi: 80 %)

+ Lịch sử, Địa lí, Sinh học, KHTN, LS- ĐL, Cnghe: 95% (khá, giỏi: 85 %)

+ Ngữ Văn: 90% (khá, giỏi: 80 % trở lên)

+ TD (GDTC), Âm Nhạc, MT (NT), GDĐP, HĐTN-HN: Đạt 100%

+ GDCD: 98 % (khá, giỏi: 87 % trở lên)

- HSG cấp trường: 30 HS trở lên

- HS giỏi cấp huyện: 21 HS trở lên

- HS giỏi cấp Tỉnh: 01 HS trở lên

b) Đối với đội ngũ:

- 100% CB-VC thực hiện tốt bộ qui tắc ứng xử văn hóa trong trường học.

- 100% CBQL, GV tham gia tập huấn CT GDPT 2018 đạt yêu cầu.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn (SHCM) theo hướng nghiên cứu bài học ở tất cả các khối lớp, ít nhất 02 lần/01 học kì theo Quy định và hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn của từng cấp học.

II. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

1.1 Cấp TH

TT	Môn học	Số tiết học của từng môn Lớp 1			Số tiết học của từng môn Lớp 2			Số tiết học của từng môn Lớp 3			Số tiết học của từng môn Lớp 4			Số tiết học của từng môn Lớp 5		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
I. Môn học bắt buộc																
1	T.Việt	216	204	420	180	170	350	126	119	245	126	119	245	144	136	280
2	Toán	54	51	105	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175
3	TN-XH	36	34	70	36	34	70	36	34	70						
4	Kh. học										36	34	70	36	34	70
5	LS-ĐL										36	34	70	36	34	70
6	ĐĐ	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
7	ÂN	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
8	MT	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
9	KT													18	17	35
10	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
11	HĐTN	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105			
12	Tiếng Anh							72	68	140	72	68	140			
13	Tin học C.Nghệ							36	34	70	36	34	70			
II. Môn học tự chọn																
1	Tiếng Anh	36	34	70	36	34	70							72	68	140
2	Tin học													36	34	70
III. Giáo dục tập thể																
	SHTT													36	34	70
IV. Chương trình tăng cường mở rộng																
1	ATGT	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
2	Ôn TV+T	54	51	105	54	51	105	36	34	70						
3	KNS	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35			
Tổng số tiết		576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1120
Số tiết/tuần Cả năm học		32 tiết/tuần 1120 tiết/35 tuần			32 tiết/tuần 1120 tiết/35 tuần			32 tiết/tuần 1120 tiết/35 tuần			32 tiết/tuần 1120 tiết/35 tuần			32 tiết/tuần 1120 tiết/35 tuần		

1.2. Cấp THCS:

TT	Môn học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN	HK1	HK2	CN
1	Ngữ văn	72	68	140	72	68	140	72	68	140	90	85	175
2	Toán	72	68	140	72	68	140	72	68	140	72	68	140
3	Ngoại ngữ 1	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105
4	GDCD	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
5	LS và ĐL	54	51	105	54	51	105	54	51	105			
	Lịch sử										18	34	52
	Địa lý										35	17	52
6	KHTN	70	70	140	70	70	140	70	70	140			
	Vật Lý										36	34	70
	Hóa học										36	34	70
	Sinh học										36	34	70
7	Công nghệ	18	17	35	18	17	35	27	25	52	18	17	35
8	Tin học	18	17	35	18	17	35	18	17	35	36	34	70
9	GDTC	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70
10	Nghệ thuật	36	34	70	36	34	70	36	34	70			
	Âm nhạc										18		18
	Mĩ Thuật											17	17
11	HĐTN HN	54	51	105	54	51	105	54	51	105			
12	NGLL										10	8	18
13	GDHN										5	4	9
14	GĐDP	18	17	35	18	17	35	18	17	35			
	Chào cờ										18	17	35
	Sinh hoạt										18	17	35

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học**2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học:**

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng tham gia
9	Vui Trung Thu	Tổ chức múa Lân, phát quà Trung thu cho HS	Sinh hoạt ngoại khóa	Tuần 4 (25-29/9)	Toàn trường	Phối hợp với địa phương
10	Truyền thống	Giáo dục truyền	Sinh hoạt	Tuần 9	TPT	Toàn

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng tham gia
	nhà trường	thống nhà trường	dưới cờ			trường
11	Tôn sư trọng đạo	GD biết ơn thầy cô giáo	Sinh hoạt dưới cờ	Tuần 11	TPT	Toàn trường
12	Uống nước nhớ nguồn	Giáo dục HS uống nước nhớ nguồn	Sinh hoạt dưới cờ	Tuần 15	TPT	Toàn trường
1,2	Mừng Đảng, mừng xuân	Chào mừng ngày thành lập Đảng, đón xuân	Văn nghệ	Tuần 19	HS, GVCN	Toàn trường
3	Tiến bước lên đoàn	Nắm được ý nghĩa ngày thành lập Đoàn	Sinh hoạt dưới cờ	Tuần 27	TPT	Toàn trường
4	Ngày hội vui khỏe	Sinh hoạt chủ đề: Ngày hội vui khỏe	Sinh hoạt ngoài trời	Tuần 31	TPT	Toàn trường
5	Nhớ ơn Bác Hồ	Giáo dục HS nhớ ơn Bác Hồ	Sinh hoạt theo chủ đề	Tuần 34	TPT	Toàn trường

2.2. Thành lập các Câu lạc bộ và phân công giáo viên phụ trách:

2.2.2. Cấp TH:

Khối	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Anh	Tin học	Âm nhạc	Mĩ thuật	GDKNS
1	GVCN	GVCN					GV dạy KNS
2	GVCN	GVCN					GV dạy KNS
3	GVCN	GVCN	Phan Ngọc Phương	Lê Khắc Sơn	Tường Minh Ca	Nguyễn Thị Ngọc Kiều	GV dạy KNS
4	GVCN	GVCN					
5	GVCN	GVCN					

2.2.2. Cấp THCS:

Câu lạc bộ	Giáo viên phụ trách	GV phối hợp
Bóng chuyền	Lê Thị Ánh Duyên	Thành viên tổ Tự nhiên
Cầu lông	Lê Thị Ánh Duyên	Thành viên tổ Tự nhiên
STEM	Lê Thị Ngọc Hạnh	Thành viên tổ Tự nhiên
Tiếng Anh	Trần Như Ý	Thành viên tổ Xã hội
Văn học	Phạm Minh Hùng	Thành viên tổ Xã hội

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2023-2024 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 1664/QĐ-UBND ngày 08/8/2023 của Chủ tịch

UBND tỉnh Quảng Nam về Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024:

Ngày tựu trường: Ngày 22/8/2023 (lớp 1) và 29/8/2023 toàn trường.

Ngày khai giảng năm học 2023-2024: Ngày 05/9/2023.

Ngày bắt đầu, kết thúc học kỳ I; học kỳ II:

- Học kỳ I: Từ ngày 05/9/2023 đến ngày 13/01/2024 (trong đó có 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 15/01/2024 đến ngày 25/5/2024 (trong đó có 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho nghỉ lễ, Tết và các hoạt động khác).

- Phân bố tiết học và Thời khóa biểu (Kèm theo phụ lục TKB).

* Cấp tiểu học:

- Từ lớp 1 đến lớp 5 thực hiện 32 tiết/tuần; đảm bảo không quá 7 tiết/ngày.

* Cấp THCS:

- Từ lớp 6 đến lớp 8 thực hiện giảng dạy theo chương trình Phổ thông 2018.

- Lớp 9 thực hiện chương trình giảng dạy theo chương trình Phổ thông 2006.

4. Tổ chức các Hội thi cấp trường:

- Tổ chức Hội khỏe phù đồng cấp trường với các môn thi cụ thể như sau:

+ Cấp Tiểu học: Bóng đá nam, nữ; Cầu lông, cờ Vua

+ Cấp THCS: Bóng chuyền nam, nữ; Cầu lông; Cờ Vua.

- Tổ chức Hội thi Trưng bày sản phẩm STEM (THCS)

- Tổ chức Hội thi Tài năng Tiếng Anh (THCS)

5. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu:

a) Bồi dưỡng học sinh giỏi

Đầu năm nhà trường tổ chức khảo sát chất lượng học sinh. Trên cơ sở đó thành lập đội tuyển tổ chức bồi dưỡng tham gia khảo sát HSG lớp 6, 7,8 (Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tin học); bồi dưỡng 3 môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, KHTN đối với lớp 6, 7. Phân công giáo viên có năng lực, kinh nghiệm phụ trách công tác bồi dưỡng HSG.

*** Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 6:**

STT	Môn	Khối lớp	GV phụ trách	Ghi chú
1	Toán	6	Phan Thị Thu	Thời gian bồi dưỡng: 1 buổi/môn/tuần
2	Ngữ văn	6	Đặng Thị Thu Thủy	
3	Tiếng Anh	6	Trần Thị Như Ý	

*** Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 7:**

STT	Môn	Khối lớp	GV phụ trách	Ghi chú
1	Toán	7	Phạm Thanh Bình	Thời gian bồi dưỡng: 1 buổi/môn/tuần
2	Ngữ văn	7	Nguyễn Thùy Linh	

3	Tiếng Anh	7	Trần Thị Như Ý	
4	KHTN	6,7	Đinh Văn Ánh Nguyễn Thị Thanh Võ Thị Thu Thảo	

*** Bảng phân công giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi lớp 8:**

STT	Môn	Khối lớp	GV phụ trách	Ghi chú
1	Toán	8	Phan Thị Thu	Thời gian bồi dưỡng: 1 buổi/môn/tuần
2	Vật lý	8	Lê Thị Ngọc Hạnh	
3	Hóa học	8	Nguyễn Thị Thanh	
4	Sinh học	8	Đinh Văn Ánh	
5	Ngữ văn	8	Phạm Minh Hùng	
6	Lịch sử	8	Hồ Thị Nga	
7	Địa lý	8	Phạm Xin	
8	Tiếng Anh	8	Trần Thị Như Ý	
9	Tin học	8	Trần Thị Thuyền	

** Đối với lãnh đạo nhà trường:*

- Giao cho đ/c Phó hiệu trưởng trực tiếp chỉ đạo công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phân công giáo viên dạy, lên thời khóa biểu, kiểm tra đề cương, giáo án giảng dạy của giáo viên.

+ Trực tiếp theo dõi, chỉ đạo công tác bồi dưỡng của tổ chuyên môn, giáo viên giảng dạy.

+ Cùng với tổ chuyên môn tham dự các buổi chuyên đề liên quan đến công tác bồi dưỡng học sinh giỏi.

** Đối với tổ chuyên môn:*

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng chương trình bồi dưỡng từng bộ môn của tổ và theo dõi tiến độ chương trình bồi dưỡng.

- Theo dõi chất lượng các lớp bồi dưỡng nhằm đảm bảo chất lượng đội tuyển, đánh giá đề xuất lựa chọn, bổ sung học sinh.

** Đối với giáo viên bồi dưỡng học sinh giỏi:*

- Lập danh sách đội tuyển theo các môn.

- Thực hiện đúng theo thời khóa biểu đã phân công.

- Soạn bài soạn bồi dưỡng, bài soạn được kiểm tra vào thứ 2 hàng tuần. Giáo viên cần lựa chọn nội dung, phương pháp bồi dưỡng tốt nhất để bồi dưỡng học sinh giỏi đạt kết quả cao nhất.

- Đảm bảo chất lượng, chi tiêu đề ra .

** Thời gian thực hiện:*

- Dạy theo lịch của nhà trường.
- Thời gian: Bắt đầu bồi dưỡng từ tháng 9/2023 đến khi học sinh đi tham gia khảo sát(dự kiến vào 04/2024).

b) Phụ đạo học sinh yếu kém

- Yêu cầu giáo viên lập danh sách học sinh yếu đối với ba môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh. Trên cơ sở đó Phó Hiệu trưởng phân công giáo viên có khả năng và kiên trì, tâm huyết nhiệt tình phụ trách việc phụ đạo học sinh.

Bảng phân công phụ đạo môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh:

STT	Môn	Khối lớp	GV phụ đạo	Ghi chú
1	Toán Ngữ Văn Tiếng Anh	9	Phạm Thanh Bình Phạm Minh Hùng Trần Thị Như Ý	Thời gian phụ đạo: Theo TKB của nhà trường
2	Toán Ngữ Văn Tiếng Anh	8	Phan Thị Thu Phạm Minh Hùng Trần Thị Như Ý	
3	Toán Ngữ Văn Tiếng Anh	7	Phạm Thanh Bình Nguyễn Thùy Linh Trần Thị Như Ý	
4	Toán Ngữ Văn Tiếng Anh	6	Phan Thị Thu Đặng Thị Thu Thủy Trần Thị Như Ý	

6. Tham gia các hội thi cấp huyện:

a) Đối với giáo viên

- Phát động phong trào thi đua “*Dạy tốt - Học tốt*” trong giáo viên và học sinh vào các đợt thao giảng chào mừng các ngày lễ lớn như: Đợt 1(20/11), đợt 2 (26/3).
- Phát động phong trào viết sáng kiến trong CB-GV-NV. Mỗi cá nhân phải xây dựng kế hoạch, đầu tư thời gian và trí tuệ vào việc viết sáng kiến để đạt hiệu quả cao nhất.
- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các cuộc thi do ngành phát động

b) Đối với học sinh:

- Tham dự Khảo sát HSG 6,7,8 và tham gia Bồi dưỡng HSG 9 cấp huyện.
- Tham dự kỳ thi trưng bày sản phẩm STEM cấp huyện (dự kiến vào tháng 04/2024).
- Tham dự kỳ thi sáng tạo thanh thiếu nhi (dự kiến vào tháng 6/2024).
- Tham gia thi tài năng tiếng Anh(OTE) cấp huyện (Tháng 2/2024)
- Tham gia thi Hội thi Văn học- Học văn (Tháng 3/2024)

- Tham gia đầy đủ các nội dung thi tại Giải thể thao học sinh cấp huyện năm học 2023-2024.

c) Tổ chức các hoạt động trải nghiệm

*Hình thức tổ chức:

- Tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau như: Câu lạc bộ, tham quan dã ngoại, hoạt động tình nguyện, lao động công ích, thể dục thể thao, văn nghệ, tham gia diễn đàn,...

- Giáo dục thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể ở lớp, trường và sinh hoạt theo chủ đề như:

+ Sinh hoạt tập thể toàn trường: chào cờ đầu tuần, các hội thi, các buổi lễ phát động, các ngày kỷ niệm, các buổi giao lưu tập thể, các phong trào thi đua của toàn trường...

+ Sinh hoạt tập thể lớp: sinh hoạt lớp hàng tuần, sinh hoạt lớp theo chủ đề (Theo chương trình của nhà trường), các hoạt động chung của lớp (tham quan, dã ngoại, thi đua giữa các tổ, ...)

- Giáo dục thông qua các hoạt động đoàn thể và hoạt động chính trị - xã hội: Các hoạt động của Liên đội, của Đoàn thanh niên xã Đại Thạnh, các hoạt động có tính chính trị - xã hội: Phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”, các hoạt động tình nguyện, nhân đạo, tìm hiểu về Đảng, Đoàn, Đội...

- Giáo dục thông qua các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao và vui chơi: các cuộc thi văn hóa - văn nghệ, thể dục thể thao.

- Tăng cường lòng ghép, giáo dục đạo đức, lối sống: học tập và làm theo lời Bác, giáo dục pháp luật, giáo dục biển đảo, giáo dục phòng chống các tệ nạn xã hội, giáo dục an toàn giao thông,...thông qua các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường.

- Tổ chức tốt việc cho học sinh trải nghiệm ngay trong nhà trường và tại địa phương, học sinh có bài thu hoạch sau khi được trải nghiệm.

* Tổ chức thực hiện:

- Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Ban đại diện CMHS về tổ chức các hoạt động trải nghiệm cho tất cả học sinh toàn trường theo kế hoạch thời gian năm học của trường.

- Phân công Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động phong trào chỉ đạo TPT Đội của trường xây dựng kế hoạch cụ thể về hoạt động trải nghiệm, trình Hiệu trưởng và Ban đại diện CMHS phê duyệt kế hoạch thực hiện.

- Giao nhiệm vụ cho giáo viên chủ nhiệm các lớp phối hợp với Ban đại diện CMHS lớp, GVBM thực hiện các hoạt động trải nghiệm.

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học (TBDH) để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành, đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ

dùng dạy học.

- Từng bước mua mới, thay thế, sửa chữa bàn ghế đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh, phù hợp với tâm vóc học sinh và yêu cầu đổi mới hình thức, phương pháp dạy học.

- Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các TBDH tối thiểu, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học.

2. Thực hiện công tác đội ngũ (số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp, ...)

- Tham mưu kịp thời với Phòng giáo dục bố trí đủ giáo viên ngay từ đầu năm học để đảm nhiệm công tác giảng dạy tại trường. Đối với giáo viên chưa đạt chuẩn, trường tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp học nâng chuẩn.

- Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên qua các lần thao giảng, hội giảng, dự giờ giúp nâng cao năng lực sư phạm và đảm bảo chuẩn nghề nghiệp về: Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; Định hướng đổi mới giáo dục “lấy người học làm trung tâm”, để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh đòi hỏi giáo viên phải đổi mới có thể đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra. Ngoài bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên để nâng cao trình độ chuyên môn, nhất thiết phải bồi dưỡng giáo viên về Phương pháp dạy học để giáo viên có đầy đủ khả năng hướng dẫn học sinh phải tự học nhiều hơn nhằm phát triển năng lực học sinh.

3. Thực hiện đảm bảo Quy chế sinh hoạt chuyên môn.

- Xây dựng quy chế chuyên môn, kiểm tra sư phạm giáo viên ngay từ đầu năm học.

- Tiếp tục thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch; chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác truyền thông Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tham mưu cấp trên về xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ.

- Chủ trì xây dựng các tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ban hành quyết định thành lập tổ chuyên môn; quyết định bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018

của giáo viên.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ đề tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.
- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phân mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các nội dung khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học, THCS. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các lớp theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ đề tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ.
- Xây dựng KHGD môn học theo khối lớp
- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4 và 6, 7, 8.

- Hướng dẫn giáo viên trong tổ sinh hoạt chuyên môn theo NCBH; bồi dưỡng giáo viên trong tổ tham gia các Hội thi do cấp trên phát động.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ.
- Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

4. Tổng phụ trách đội

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hoạt động theo chủ đề.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Thực hiện tốt công tác và giảng dạy, giáo dục đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục, kế hoạch dạy học; soạn bài, lên lớp, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

- Quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục.
- Trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp.
- Học tập, rèn luyện để nâng cao sức khỏe, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở địa phương.
- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật và của ngành, các quyết định của Hiệu trưởng; nhận nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục.
- Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

7. Nhân viên

- Tổ chức các hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của trường TH&THCS Đại Thạnh. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- PGD đề (b/c);
- PHT, Tổ CM, các bộ phận (t/h);
- Công khai Web trường
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Tưởng Thị Thân

